

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *10683* /CT-TTHT  
V/v phí thi tuyển công chức

Hà Nội, ngày *20* tháng *03* năm 2018

Kính gửi: Văn phòng Bộ Lao động thương binh và xã hội  
(Đ/c: Số 12 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội- MST: 0100774328)

Trả lời công văn số 77/VP-KTTC đề ngày 26/02/2018 của Văn phòng Bộ Lao động thương binh và xã hội hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Mục XIII Phần A Phụ lục số 01 Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam:

*"Phụ lục số 01 danh mục phí, lệ phí ban hành kèm theo Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13:*

**A. DANH MỤC PHÍ**

XIII	<b>PHÍ TRONG LĨNH VỰC KHÁC</b>	
...	...	...
2	<i>Phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức</i>	<i>Bộ Tài chính</i>
...	...	...

- Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức:

+ Tại Điều 1 hướng dẫn phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:

*"2. Thông tư này áp dụng đối với người nộp, tổ chức thu phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức và tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức."*

+ Tại Điều 5 hướng dẫn kê khai, nộp phí:

*"1. Chậm nhất là ngày 05 hàng tháng, tổ chức thu phí phải gửi số tiền phí đã thu của tháng trước vào tài khoản phí chờ nộp ngân sách mở tại Kho bạc nhà nước."*

*2. Tổ chức thu phí thực hiện kê khai, nộp số tiền phí thu được theo tháng, quyết toán năm theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 19, khoản 2 Điều 26 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ."*

+ Tại Điều 6 quy định quản lý và sử dụng phí:



“1. Tổ chức thu phí là đơn vị sự nghiệp được để lại 100% số tiền phí thu được để trang trải cho các nội dung chi theo quy định tại khoản 4 Điều này.

2. Tổ chức thu phí là cơ quan nhà nước nộp toàn bộ số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước. Nguồn chi phí trang trải cho việc thực hiện công việc và thu phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước.

3. Trường hợp tổ chức thu phí là cơ quan nhà nước được khoán chi phí hoạt động từ nguồn thu phí theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ thì được trích lại 100% số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho các nội dung chi theo quy định tại khoản 4 Điều này.

4. Số tiền phí trích lại được chi cho các nội dung theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ; trong đó, các khoản chi khác liên quan đến thực hiện công việc và thu phí bao gồm cả các nội dung chi như sau:

a) Thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng về chỉ tiêu và điều kiện dự tuyển dụng.

b) Kiểm tra hồ sơ, nhập dữ liệu, gửi thông báo đến các đối tượng tham gia dự tuyển dụng.

c) Biên soạn tài liệu thi, thuê hội trường, thuê giáo viên để tập huấn cho thí sinh, khai mạc kỳ thi; chi đi lại, ăn ở của giáo viên và thành viên của Hội đồng.

d) In, mua, biên lai thu phí.

đ) Thuê phòng thi, tổ chức kỳ thi.

e) Chi xét duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện tuyển dụng; họp Hội đồng thi, xây dựng đề thi và đáp án, coi thi, chấm thi, phúc tra bài thi.

g) Mua vật tư, văn phòng phẩm, in ấn tài liệu, mẫu biểu.

h) Các công việc khác phục vụ trực tiếp cho công tác tuyển dụng công chức, viên chức ở các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.”

- Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/ 8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí.

- Căn cứ Thông tư số 303/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.

- Căn cứ khoản 3 Điều 19 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/7/2013 của Chính phủ:

“ Điều 19 hướng dẫn khai phí, lệ phí:

3. Khai phí, lệ phí khác thuộc ngân sách nhà nước

a) Cơ quan, tổ chức được giao nhiệm vụ thu phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước nộp hồ sơ khai phí, lệ phí cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

b) Khai phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước là loại khai theo tháng và khai quyết toán năm.



c) Hồ sơ khai phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước theo tháng là Tờ khai phí, lệ phí theo mẫu số 01/PHLP ban hành kèm theo Thông tư này.

d) Hồ sơ khai quyết toán năm phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước là Tờ khai quyết toán phí, lệ phí năm theo mẫu số 02/PHLP ban hành kèm theo Thông tư này.”

Căn cứ quy định trên và nội dung trình bày của Văn phòng Bộ Lao động thương binh và xã hội, Cục Thuế TP Hà Nội hướng dẫn nguyên tắc như sau:

Trường hợp Văn phòng Bộ Lao động thương binh và xã hội tổ chức thu hồ sơ dự tuyển thi tuyển công chức thi khoản tiền thu được từ hoạt động này thuộc danh mục phí theo quy định của Luật phí và lệ phí. Văn phòng Bộ Lao động thương binh và xã hội thực hiện việc quản lý và sử dụng phí theo hướng dẫn tại Điều 6 Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính.

Văn phòng Bộ Lao động thương binh và xã hội thực hiện nộp hồ sơ khai phí cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp (Cục Thuế TP Hà Nội) theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính.

Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, đề nghị đơn vị liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 5 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Văn phòng Bộ Lao động thương binh và xã hội được biết và thực hiện./

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Phòng Pháp chế;
- Phòng Kiểm tra thuế số 5;
- Phòng Kế khai và kế toán thuế;
- Lưu: VT, TTHT(2). (7/3)



Mai Sơn

